

Ngày 31/12/2025	8,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-15.5%	-4.3%

	2025	
ROE	4.8%	+/- YoY ▲ 3.4%

	Q4/25		
DT thuần	132	QoQ ▲ 7.00 ▲ 5.8%	YoY ▼ 9.00 ▼ 6.2%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	495	YoY ▲ 6.00 ▲ 1.1%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	4.55	QoQ ▼ 1.94 ▼ 29.9%	YoY ▼ 2.11 ▼ 31.7%
	tỷ VNĐ		

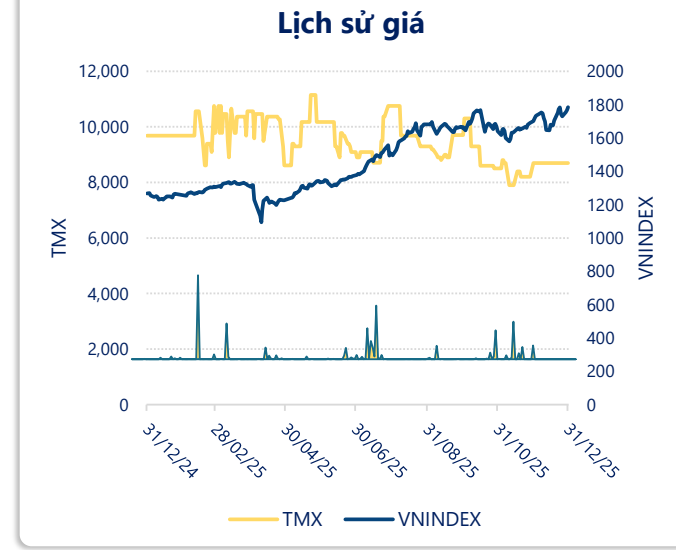
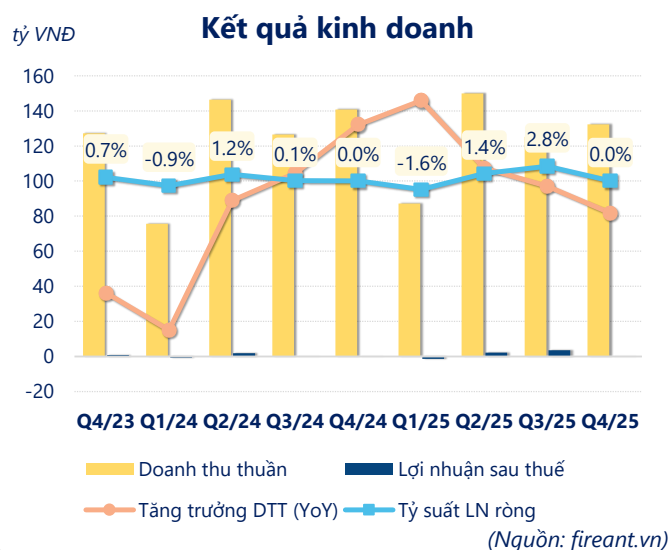
	2025	
LN gộp	22.4	YoY ▼ 0.90 ▼ 4.1%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	0.10	QoQ ▼ 6.05 ▼ 98.3%	YoY ▼ 0.35 ▼ 76.8%
	tỷ VNĐ		

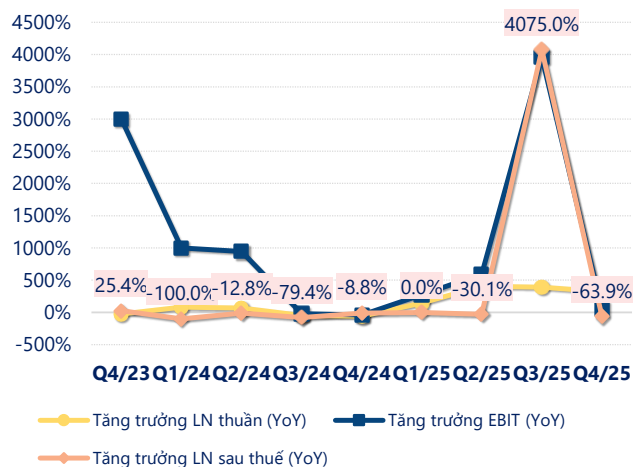
	2025	
LN thuần	7.19	YoY ▲ 5.22 ▲ 264%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	0.04	QoQ ▼ 3.48 ▼ 98.9%	
	tỷ VNĐ		

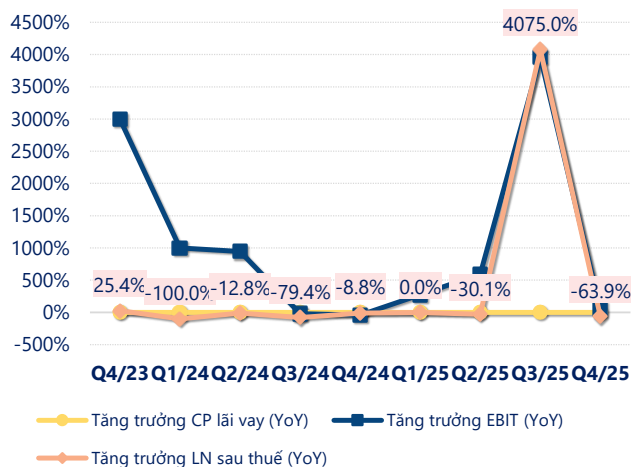
	2025	
LN sau thuế	4.35	YoY ▲ 3.07 ▲ 239%
	tỷ VNĐ	



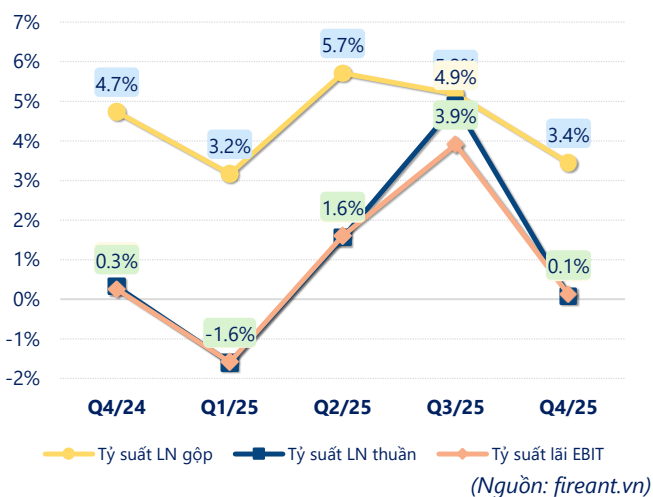
Tăng trưởng lợi nhuận



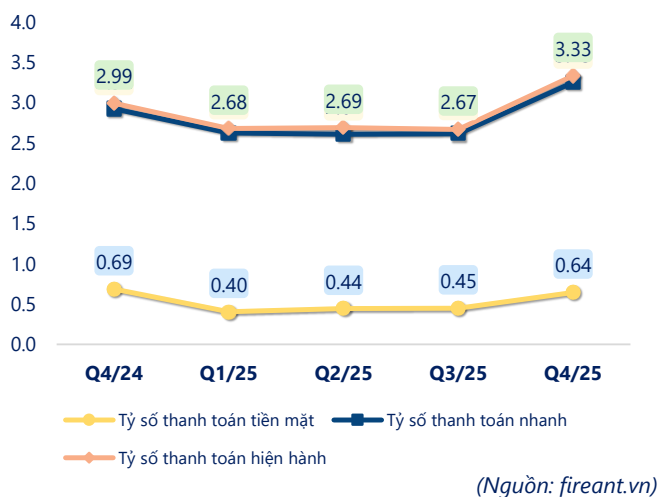
Tăng trưởng chi phí



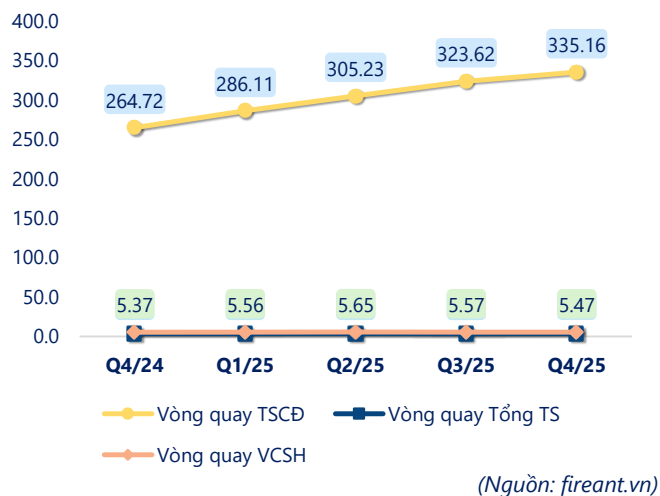
Tỷ suất lợi nhuận



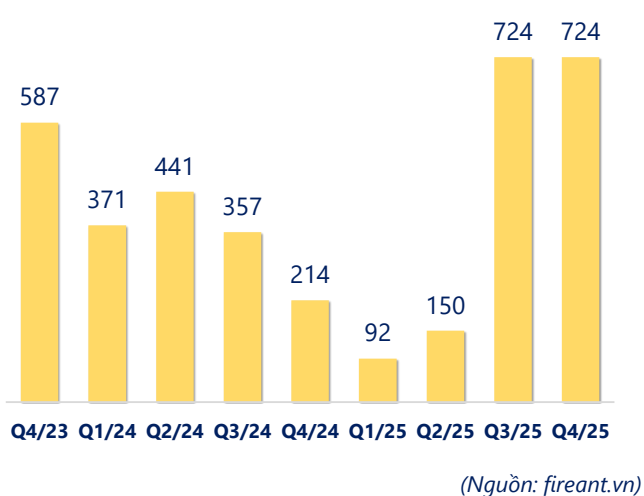
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	132	141	-6.2%	495	489	1.1%
Giá vốn hàng bán	128	134	-4.7%	472	466	1.4%
Lợi nhuận gộp	4.55	6.66	-31.7%	22.4	23.3	-4.1%
Doanh thu HĐTC	1.19	1.10	8.0%	4.67	4.41	5.8%
Chi phí TC	0.68	0.67	1.3%	2.38	2.12	12.4%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.93	2.95	-34.7%	10.6	11.5	-8.0%
Chi phí QLDN	3.03	3.69	-18.0%	6.89	12.2	-43.3%
LN thuần từ HĐKD	0.10	0.45	-76.8%	7.19	1.97	264%
Lợi nhuận khác	0.05	-0.09	155%	-1.13	-0.02	-5415%
LN trước thuế	0.15	0.36	-57.2%	6.06	1.95	210%
Lợi nhuận sau thuế	0.04	0.04	-3.0%	4.35	1.28	239%
LNST của CĐ cty mẹ	0.04	0.04	-3.0%	4.35	1.28	239%

(Nguồn: fireant.vn)

